

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ B  
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 67/2020/HS- ST  
Ngày 11- 12- 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH T**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tống Thị Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quốc Sáu

Bà Đặng Thị Thỏa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh T tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huân- Kiểm sát viên

Trong ngày 11 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2020/TLST- HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2020/QĐXXST-HS ngày 30/11/2020 đối với bị cáo:

**Trịnh Văn C-** Sinh ngày: 30/6/1994; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 11, phường B, thị xã B, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trịnh Văn Q: sinh năm 1968; Con bà: Nguyễn Thị T sinh năm 1970, Cùng trú tại: Khu phố 11, phường B, thị xã B, tỉnh T. Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân:

- Ngày 08/9/2008 bị Công an thị xã B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cùng đồng bọn trộm cắp tài sản”. Hình thức: Cảnh cáo.

- Ngày 12/7/2012, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Ngày 24/3/2016, Trịnh Văn C đến Công an thị xã B, tỉnh T xin đầu thú về việc “Sử dụng và giúp chị Trịnh Thị Huyền sử dụng trái phép chất ma túy” dẫn đến chị Huyền tử vong. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T đã ra quyết định không khởi tố vụ án, không khởi tố bị can đối với Trịnh Văn C.

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2020 - Có mặt

\* Người chứng kiến: Mai Thị C - sinh năm 1986

Trú quán: Khu phố 9, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 05/10/2020, Tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thị xã B đang làm nhiệm vụ tại đường Trần Hưng Đạo, khu phố 9, phường B, thị xã B phát hiện Trịnh Văn C có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện thu giữ trên tay phải Ch đang cầm 01 gói giấy nhỏ màu trắng kích thước khoảng (1x1,5)cm bên ngoài được bọc bằng băng dính màu đen, bên trong gói có chứa chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà. Tiếp tục kiểm tra tổ công tác phát hiện thu giữ trong túi quần bên trái C đang mặc 01 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, kích thước gói khoảng (1x2)cm bên trong có chứa chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà, thu giữ trong túi quần phải 02 bơm kim tiêm, 02 lọ nước cất chưa qua sử dụng. C khai 02 gói giấy nhỏ Tổ công tác thu giữ là ma túy vừa mua được của một người đàn ông không quen biết ở khu vực Cổng 1 nhà máy xi măng B với giá 100.000 đồng để sử dụng. Tổ công tác mời người đến chứng kiến, đưa C cùng tang vật thu giữ về trụ sở Công an phường lập biên bản phạm pháp quả tang theo quy định của pháp luật.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 gói giấy nhỏ màu trắng, kích thước gói khoảng (1 x 1,5)cm bên ngoài được bọc bằng băng dính màu đen bên trong gói có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn. (ký hiệu M1)
- 01 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, kích thước gói khoảng (1x2)cm bên trong gói có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn. (ký hiệu M2).
- 02 (hai) bơm kim tiêm; 02 (hai) lọ nước cất chưa qua sử dụng;

Ngày 05/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an thị xã B ra Quyết định Trưng cầu giám định số: 923/QĐ- ĐCSĐT KT- MT đối với 02 gói ma túy thu giữ của Trịnh Văn C.

Ngày 07/10/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T có kết luận số 2723/PC09 kết luận:

+ Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) 0,141gam (không phải một bốn một gam) loại: Heroine.

+ Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) 0,075 gam loại Heroine.

Quá trình điều tra Trịnh Văn C khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/10/2020 do lên cơn thèm chất ma túy nên C đi bộ một mình đến khu vực Cổng 1 nhà máy xi măng, tìm mua ma túy sử dụng. C đi vào khu vực Đội 2 Nông trường Hà Trung (cũ) gần cổng 1 nhà máy xi măng B thuộc khu phố 7, phường B, thị xã B. Tại đây C gặp một người đàn ông C không biết họ tên, địa chỉ nhưng thấy quen mặt do trước đó đã từng mua ma túy của người này. C nói với người đàn ông “ bán cho em 100.000 đồng tiền ma túy”, người đàn ông đồng ý, C đưa cho người đàn ông 100.000 đồng, anh ta cầm tiền và đưa lại cho C 01 gói ma túy kích thước khoảng (1x1,5)cm, bên ngoài được bọc bằng băng dính màu đen bên trong có chứa ma túy. C cầm gói ma túy vừa mua được trên tay phải, sau đó C chia gói ma túy thành 02 phần: 01 phần được gói bọc bằng băng dính màu đen, 01 phần C gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước khoảng (1x2)cm để sử dụng dần. C cầm gói ma túy được bọc bằng

băng dính đen trên tay phải, cất gói ma túy vừa chia vào túi quần bên trái rồi đi đến hiệu thuốc tây ở đường Trần Hưng Đạo thuộc khu phố 9, phường B mua 02 bơm kim tiêm, 02 lọ nước cất. Sau khi mua xong C bỏ vào túi quần bên phải đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đang đi trên vỉa hè thì bị Tổ công tác yêu cầu kiểm tra phát hiện thu giữ và đưa C cùng tang vật về trụ sở lập biên bản phạm pháp quả tang theo quy định của pháp luật như đã nêu trên.

Người đàn ông đã bán ma túy cho C ở khu vực cổng 1 nhà máy xi măng B theo C khai nhưng C không biết tên tuổi, địa chỉ của người này, việc mua bán không ai biết, ai thấy nên không có căn cứ để xử lý.

\* Vật chứng: 02 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 02 lọ nước cất chưa qua sử dụng; 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T phát hành là tang vật của vụ án đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã B để bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật;

Tại bản cáo trạng số:67/CT-VKS- BS ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố bị cáo Trịnh Văn C về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS xử phạt bị cáo Trịnh Văn C từ 15 đến 18 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự để phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 02 lọ nước cất chưa qua sử dụng; 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T phát hành,

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST 200.000đ theo quy định của pháp luật.

*Căn cứ vào chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của kiểm sát viên và bị cáo;*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trịnh Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng

truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 05/10/2020, tại đường Trần Hưng Đạo, khu phố 9, phường B, thị xã B, Tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thị xã B bắt quả tang Trịnh Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy trên người có tổng trọng lượng 0,216 gam loại heroine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của Trịnh Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà Nước về chất ma túy, mà còn gây hậu quả rất nguy hiểm cho xã hội. Bởi ma túy là một loại chất gây nghiện, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, nòi giống, nhân cách, đạo đức lối sống của con người. Ma túy chính là nguồn gốc để các loại tội phạm khác phát triển gây nhiều hệ lụy cho xã hội. Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy và pháp luật quy định xử lý rất nghiêm minh đối với loại tội phạm này. Hơn nữa, nhân thân bị cáo từng bị xử phạt hành chính về hành vi cùng đồng bọn trộm cắp tài sản và từng bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt Trịnh Văn C một mức án nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[5] Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có nghề nghiệp nên không áp dụng khoản 5 Điều 249/BLHS để phạt tiền đối với bị cáo.

[6] **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy 02 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 02 lọ nước cất chưa qua sử dụng; 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T phát hành bên trong có chứa ma túy là tang vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 0,182g ( không thấy một tám hai gam) chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn.

- Án phí HSST bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38/BLHS

\* Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

\* Xử phạt: Trịnh Văn C 17( Mười bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/10/2020.

\* Xử lý tang vật: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự xử lý số tang vật của vụ án đã được bàn giao sang

Chi cục Thi hành án Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 20/11/2020 giữa Cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã B cụ thể:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 02 lọ nước cất chưa qua sử dụng; 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,182g (không phẩy một tám hai gam) loại Hêrôin( mẫu vật còn lại sau giám định).

\* Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo buộc bị cáo Trịnh Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm( 11/12/2020).

**Nơi nhận:**

- VKSND Thị xã B;
- VKS nhân dân tỉnh T
- Bị cáo
- Phòng giám đốc án;
- THA Dân sự TX B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**TỔNG THỊ HÀ**



